

**CÔNG KHAI THEO THÔNG TƯ 09/2024/TT-BGDĐT**  
**Ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1.1. Tên cơ sở giáo dục**

Trường Mầm non Sao Sáng

**1.2. Địa chỉ trụ sở**

- Điểm trường 1 (trung tâm): số 41, đường Lê Lợi, TDP Quyết Thắng, thị trấn An Lão, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Điểm trường 2: Trần Thị Trinh, TDP Hoàng Xá, thị trấn An Lão, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Email: [mnsaosang@anlao.edu.vn](mailto:mnsaosang@anlao.edu.vn)

- Website:

- Fanpages:

**1.3. Loại hình cơ sở giáo dục**

Trường mầm non công lập

**1.4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu**

**\* Sứ mệnh:**

Tạo dựng được môi trường giáo dục về nề nếp, kỷ cương có chất lượng cao, để mỗi trẻ đều có cơ hội phát triển hài hòa, cân đối, tạo nguồn nhân lực có chất lượng trong tương lai.

**\* Tầm nhìn:**

Đến năm 2030 Trường Mầm non Sao Sáng là một trường chất lượng cao, có đủ CSVN và trang thiết bị hiện đại đáp ứng nhu cầu của ngành học trong giai đoạn mới.

Tạo dựng được môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương để giúp trẻ phát triển một cách toàn diện, trẻ biết sáng tạo, có năng lực tư duy.

**\* Mục tiêu**

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập. Nhà trường có đầy đủ phòng học và các phòng chức năng với trang thiết bị hiện đại.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, chuẩn bị các điều kiện phổ cập giáo dục MN trẻ em 4 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

Đến cuối năm 2029, Trường Mầm non Sao Sáng phấn đấu được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.



### 1.5. Quá trình hình thành và phát triển

Trường mầm non Sao Sáng được thành lập theo quyết định số 05/QĐ-TCCQ ngày 10/9/1990 của Tổ chức chính quyền Thành phố Hải Phòng và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 10/9/1990. Trải qua 30 năm xây dựng và trưởng thành, nhà trường có bề dày thành tích, liên tục đạt các danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến và Xuất sắc của ngành GD&ĐT thành phố Hải Phòng.

Ngày 08/9/2021, UBND huyện An Lão ra Quyết định số 3467/QĐ-UBND sáp nhập trường mầm non thị trấn An Lão vào trường mầm non Sao Sáng thành trường mầm non Sao Sáng và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/10/2021.

Trong những năm vừa qua, trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, nhiều năm liên tục được UBND thành phố tặng Cờ thi đua xuất sắc và Bằng khen. Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen và cờ thi đua xuất sắc, Bộ GDĐT tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của ngành. Nhà trường đã được nhà nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng Ba; Chi bộ luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Công đoàn được Tổng LĐLĐ VN, LĐLĐ thành phố tặng cờ thi đua xuất sắc và Bằng khen. Đoàn Thanh niên đạt vững mạnh xuất sắc.

### 1.6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Lê Thị Minh Hồng

Chức vụ: Hiệu trưởng

Điện thoại: 0936 708 839

### 1.7. Tổ chức bộ máy

Quyết định số 05/QĐ-TCCQ ngày 10/9/1990 của Tổ chức chính quyền Thành phố Hải Phòng về việc thành lập trường mầm non Sao Sáng.

Quyết định số 3467/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của UBND huyện An Lão về việc sáp nhập trường mầm non thị trấn An Lão vào trường mầm non Sao Sáng.

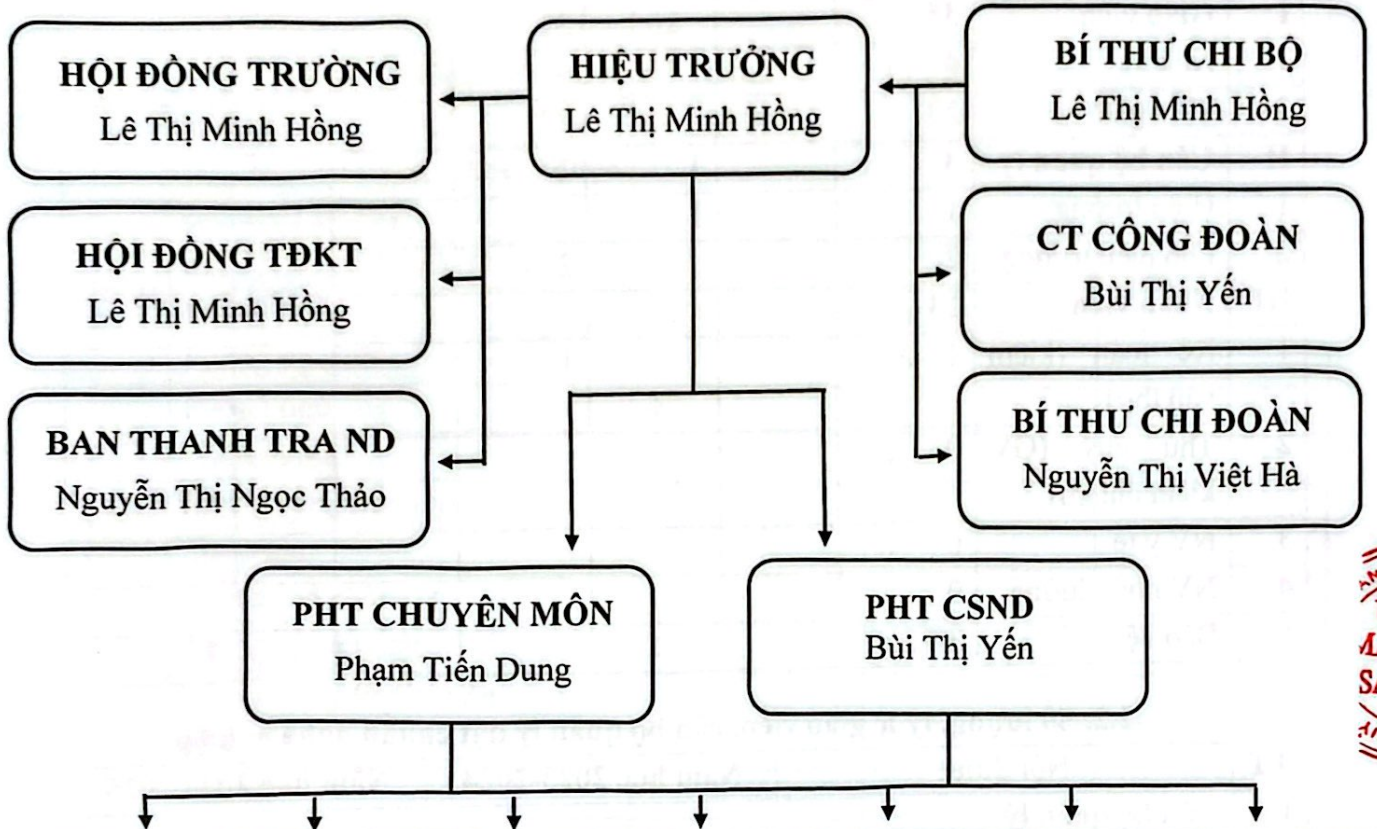
Quyết định số 5902/QĐ-UBND ngày 25/9/2021 của UBND huyện An Lão về việc kiện toàn Hội đồng trường các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học sơ sở công lập trên địa bàn huyện nhiệm kỳ 2021 - 2025.

### Danh sách thành viên Hội đồng trường

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức vụ
1	Bà: Lê Thị Minh Hồng	Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng
2	Bà: Nguyễn Thị Việt Hà	Chi ủy chi bộ. Bí thư ĐTN	Thư ký Hội đồng
3	Ông: Nguyễn Văn Minh	Phó chủ tịch UBND TT An Lão	Ủy viên Hội đồng
4	Bà: Phạm Tiến Dung	Phó Bí thư CB, Phó Hiệu trưởng	Ủy viên Hội đồng
5	Bà: Bùi Thị Yến	Chi ủy chi bộ, PHT, CTCD	Ủy viên Hội đồng
6	Bà: Nguyễn Thị Ngọc Thảo	Chi ủy chi bộ, Trưởng ban TTND	Ủy viên Hội đồng

7	Ông: Bùi Đình Ngợi	Trưởng ban Đại diện CMHS	Ủy viên Hội đồng
8	Bà: Phan Thị Chính	Kế toán - Tổ trưởng tổ văn phòng	Ủy viên Hội đồng
9	Bà: Lê Thị Hiền	Tổ trưởng chuyên môn 5 tuổi	Ủy viên Hội đồng

## Sơ đồ bộ máy trường



TÓ CM NHÀ TRẺ	TÓ CM 3 TUỔI	TÓ CM 4 TUỔI	TÓ CM 5 TUỔI	TÓ VĂN PHÒNG	TÓ NUÔI DƯỠNG	BẢO VỆ
1. Nguyễn Thị Hồng Tuyền	7. Trần Thị Nhung	17. Lương Thị Nguyệt	27. Lê Thị Hiền	36. Lê Thị Minh Hồng	40. Nguyễn Thị Thu Phương	49. Nguyễn Văn Vỹ
2. Phạm Thị Nhung	8. Tăng Thị Hương	18. Nguyễn Thị Vân Anh	28. Nguyễn Thị Quyên	37. Phạm Tiến Dung	41. Phạm Thị Hải	50. Nguyễn Đình Minh
3. Nguyễn Thị Thắm	9. Đỗ Thị Hợp	19. Nguyễn Thị Ngọc Thảo	29. Nguyễn Thị Việt Hà	38. Bùi Thị Yến	42. Lê Thị Thùy	51. Nguyễn Văn Dũng
4. Bùi Thị Kim Hoa	10. Nguyễn Thị Thùy	20. Lê Thị Trang	30. Vũ Thị Tuyền	39. Phan Thị Chính	43. Phan Thị Mai	
5. Nguyễn Thu Hương	11. Hoàng Thị Thu Trang	21. Trần Thị Kim Vi	31. Lê Thị Thu Thủy		44. Đinh Thị Lương	
6. Lê Thị Hương	12. Nguyễn Thị Khuyến	22. Nguyễn Thị Thanh Loan	32. Nguyễn Thị Thoan		45. Nguyễn Thị Hằng	
	13. Bùi Thị Thư	23. Bùi Thị Thanh Nga	33. Phan Thị Trang		46. Đỗ Thị Hoa	
	14. Nguyễn Thị Thu Trang	24. Hoàng Thị Nhung	34. Cao Thị Thảo		47. Lê Thị Linh	
	15. Vũ Thị Chính	25. Nguyễn Thị Yến	35. Nguyễn Thị Hồng Thuyên		48. Nguyễn Thị Hương	
	16. Cao Thị Trang	26. Phạm Thị Hòa				

## II. ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

### 2.1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	Th.sĩ	ĐH	CD	TC	Dưới TC
	<b>Tổng số GV, CBQL và NV</b>	<b>51</b>		<b>1</b>	<b>34</b>	<b>7</b>	<b>6</b>	<b>3</b>
<b>I</b>	<b>Giáo viên</b>	<b>35</b>			<b>31</b>	<b>4</b>		
1	Nhà trẻ	6			4	2		
2	Mẫu giáo	29			27	2		
<b>II</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>	<b>3</b>		<b>1</b>	<b>2</b>			
1	Hiệu trưởng	1		1				
2	Phó hiệu trưởng	2			2			
<b>III</b>	<b>Nhân viên</b>	<b>13</b>						
1	Kế toán (kiêm văn thư)	1			1			
2	Thủ quỹ (GV kiêm nhiệm)	0						
3	NV y tế	0						
4	NV nuôi dưỡng	9				3	6	
5	Bảo vệ	3						3

### 2.2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

TT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
<b>1</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>		
	Số lượng	3	
	Tỷ lệ	100%	
<b>2</b>	<b>Giáo viên</b>		
	Số lượng	34	
	Tỷ lệ	100%	

### 2.3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định

TT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
<b>1</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
<b>2</b>	<b>Giáo viên</b>		
	Số lượng	34	35
	Tỷ lệ	100%	100%
<b>3</b>	<b>Nhân viên</b>		

Số lượng	13	13
Tỷ lệ	100%	100%

### III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

TT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Yêu cầu theo quy định
1	<b>Diện tích khu đất xây dựng</b>	5.529 m <sup>2</sup>	5.529 m <sup>2</sup>	
	Điểm trường	02	02	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	11.16 m <sup>2</sup>	13.22 m <sup>2</sup>	
2	<b>Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng</b>			
2.1	<i>Khối phòng CSNDGD trẻ</i>			
	Phòng học	16	16	
	Phòng vệ sinh	16	16	
	Phòng ngủ	4	4	
	Phòng khác	4	4	
2.2	<i>Khối phòng học tập</i>			
	Thư viện	0	0	
	Phòng thể chất	1	1	
	Phòng nghệ thuật	2	2	
2.3	<i>Khối phòng tổ chức ăn</i>			
	Nhà bếp	2	2	
	Nhà kho	1	1	
2.4	<i>Khối phòng hành chính, quản trị</i>			
	Phòng Hiệu trưởng	02	02	
	Phòng PHT	02	02	
	Văn phòng trường	01	01	
	Phòng họp	01	01	
	Phòng hành chính quản trị	01	01	
	Phòng bảo vệ	02	02	
	Phòng y tế	02	02	
	Phòng nhân viên	02	02	
	Phòng khác			
2.5.	<i>Khối công trình công cộng</i>			
	Nhà xe giáo viên	02	02	
	Phòng vệ sinh	02	02	
	Phòng khác			

IN  
NG  
NC  
ÁN  
%

3	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có (lớp)	16	16	
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời	18	19	
5	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác			
	Tivi	20	20	
	Máy vi tính văn phòng	8	8	
	Loa kéo	2	2	
	Camera	31	31	
	Điều hòa	32	32	
	Bình nóng lạnh	16	16	
	.....			

#### IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

4.1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá

- Kết quả tự đánh giá

Trường MN Sao Sáng tự đánh giá KĐCLGD cấp độ 2, đạt CQG mức độ 1.

- Kế hoạch cải tiến: có hàng năm

4.2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm.

- Kết quả đánh giá và công nhận: Nhà trường đạt kiểm định CLGD cấp độ 2, CQG mức độ 1

- Nhà trường đã XD đề án trường trọng điểm chất lượng cao GD 2025-2030.

#### V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện CSNDGD trẻ năm học trước

TT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Tổng số lớp	16	16
2	Tổng số trẻ	495	418
3	Số trẻ bình quân/nhóm (lớp)	31	26
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	495	418
5	Số trẻ ăn bán trú	495	418
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	495	418
7	Kết quả thực hiện PCGD TE 5T	172	
8	Số trẻ khuyết tật	0	0

## VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Tình hình tài chính:		
	Chi tiền lương và thu nhập	5.199.669.150	4.965.000.000
	Chi CSVC và dịch vụ	1.613.378.091	839.000.000
	Chi hỗ trợ người học		
	Chi khác		
2	Các khoản thu và mức thu đối với người học:		
	Tiền ăn, chất đốt ( 28.000đ/ngày)	1.844.667.480	
	Mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú ( Hs mới tuyển 360.000, HS cũ 200.000)	119.614.000	
	Hỗ trợ nhân viên nấu ăn ( 120.000đ/tháng )	484.080.000	
	Quản lý học sinh ngoài giờ (10.000đ/ngày)	664.630.000	
	Vận động tài trợ	140.188.333	
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn giảm	372.490.000	341.000.000
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)		

## VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

### 7.1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ CBQL và GV mầm non

Ban giám hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên.

Năm học 2023-2024, nhà trường có 3 CB, GV học nâng chuẩn (1CBQL học Cao học QLGD, 2 GV học Đại học)

### 7.2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

### 7.3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt kết quả khả quan, vượt trội so với kết quả dự kiến. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, phụ huynh (làm màn rèm che nắng mưa, sửa chữa sân khấu ngoài trời, cây đào, quất.. trị giá hơn 300 triệu đồng).

### 7.4. Tăng cường ứng dụng CNTT, thực hiện công tác chuyển đổi số

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như quản lý cán bộ phần mềm cơ sở dữ liệu, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế dịch vụ công, quản lý tài sản công, phần mềm quản lý trang web,... sử dụng phần mềm edoc trong xây dựng kế hoạch soạn giảng các lứa tuổi được ban giám hiệu quản lý trên mạng nội bộ của nhà trường.

Tiếp tục triển khai rà soát hoàn thiện cập nhật mã định danh của trẻ, hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cửa cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

### 7.5. Công tác truyền thông

Nhà trường xây dựng kế hoạch truyền thông, ra quyết định phân công người phụ trách công tác truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo.

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường lớp, qua trang mạng xã hội trang fanpage mầm non Sao Sáng, Zalo nhóm lớp, thông qua website trường: <http://mnsaosanganlao.haiphong.edu.vn>.

An Lão, ngày 23 tháng 9 năm 2024

**HIỆU TRƯỞNG**



The stamp is circular with a red border. The text inside the stamp, from top to bottom, reads: "DÂN H. AN LÃO T. P.", "TRƯỜNG", "MẦM NON", "SAO SÁNG", and "ỦY BAN NHÂN DÂN H. AN LÃO T. P. H. PHONG". A blue ink signature is written over the stamp.

**Lê Thị Minh Hồng**